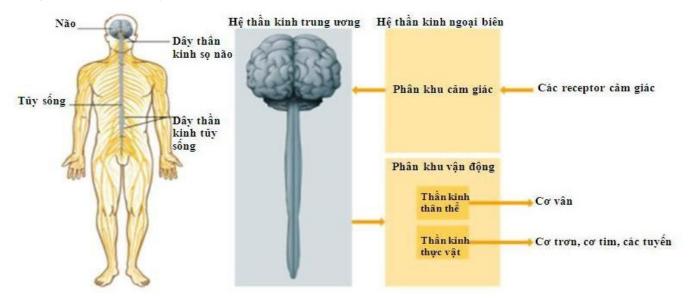
BÀI 27: CẨM ỨNG Ở ĐỘNG VẬT (TIẾP THEO)

3. Cảm ứng ở động vật có hệ thần kinh dạng ống

a. Cấu trúc của hệ thần kinh dạng ống

- Đại diện: Tất cả các động vật có xương sống (Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú, con người,...).
- Cấu tạo hệ thần kinh dạng ống: Được cấu tạo từ 2 phần rõ rệt: thần kinh trung ương và thần kinh ngoại biên.

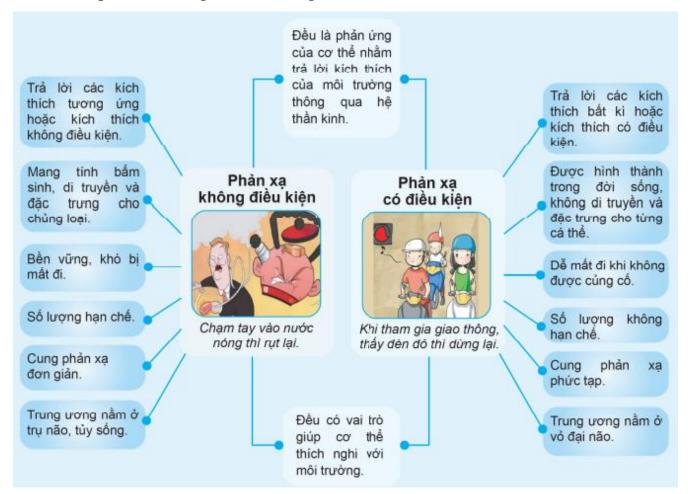


- + Một số lượng lớn tế bào thần kinh tập trung lại thành một ống nằm ở phía lưng của con vật tạo thành thần kinh trung ương. Đầu trước của ống phát triển mạnh thành não bộ, phần sau hình thành tủy sống. Não bộ chia làm 5 phần: bán cầu đại não, não trung gian, não giữa, tiểu não và hành não.
- + Hệ thần kinh ngoại biên: dây thần kinh li tâm và dây thần kinh hướng tâm.

b. Hoạt động của hệ thần kinh dạng ống

- Cơ chế cảm ứng: Hệ thần kinh dạng ống hoạt động theo nguyên tắc phản xạ gồm phản xạ có điều kiện hoặc phản xạ không điều kiện.
- Đặc điểm:
- + Nhanh, chính xác, ít tiêu tốn năng lượng.

- + Số lượng tế bào thần kinh ngày càng lớn, sự liên kết và phối hợp hoạt động của các tế bào thần kinh ngày càng phức tạp và hoàn thiện thì hoạt động cảm ứng của động vật ngày càng đa dạng, chính xác và hiệu quả.
- Phân biệt phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện:



Phản xạ không điều kiện	Phản xạ có điều kiện
- Trả lời các kích thích tương ứng hoặc	- Trả lời các kích thích bất kì hoặc kích
kích thích không điều kiện.	thích có điều kiện.
- Mang tính bẩm sinh, di truyền và đặc	- Được hình thàn trong đời sống, không
trưng cho loài.	di truyền và đặc trưng cho từng cá thể.
- Bền vững, khó mất đi.	- Dễ thay đổi nếu không được củng cố
- Số lượng hạn chế.	- Số lượng không hạn chế.

- Cung phản xạ đơn giản.	- Cung phản xạ phức tạp.
- Trung ương nằm ở trụ não, tủy sống.	- Trung ương nằm ở vỏ đại não.
- Ví dụ: tay chạm vào nước nóng thì rụt	- Ví dụ: Khi tham gia giao thông, thấy
lại, nhện giăng tơ,	đèn đỏ thì dừng lại, phản xạ săn môi của hổ,